

Hồi Thứ Chín Mười Chín

VÕ AN QUÂN CÓ CÔNG BỊ CHẾT OAN LÃ BẤT VI LẬP KẾ BUÔN NGÔI BÁU

Lại nói vua Triệu lúc đầu tiếp được tin Triệu Quát báo tiếp, trong lòng cả mừng, rồi sau nghe tin quân Triệu bị khốn ở Trường Bình, đang tính việc phát binh đến cứu, bỗng lại được tin Triệu Quát đã chết, hơn bốn mươi vạn quân Triệu đều đầu hàng nước Tần, bị Võ An Quân một đêm giết hết, chỉ còn lại hai trăm bốn mươi người được tha về. Vua Triệu cả sợ, quần thần đều thất đảm kinh hồn. Trong nước kẻ khóc cha, người khóc con, anh khóc em, em khóc anh, ông khóc cháu, vợ khóc chồng, khắp chợ đầy đường, chỗ nào cũng có tiếng người kêu khóc. Chỉ có bà mẹ Triệu Quát không khóc mà nói rằng:

– Từ lúc Quát được làm tướng, già này đã coi nó không phải là người sống nữa!

Vua Triệu nghĩ bà mẹ Quát đã có lời nói từ trước, bèn không bắt tội, lại cho thóc lúa để yên ủi. Lại sai người tạ lỗi với Liêm Pha. Đang lúc kinh hoàng, lại có tin báo rằng quân Tần đánh hạ được Thượng Đảng, mười bảy thành đều đã hàng Tần, nay Võ An Quân lại thân suất đại quân tiến lên, rao lên rằng muốn vây Hàm Đan. Vua Triệu hội quần thần có ai ngăn được quân Tần, quần thần không ai đáp. Bình Nguyên Quân về nhà hỏi khắp tân khách, cũng chẳng ai đáp lại làm sao. Lúc ấy xảy có Tô Đại ở trong nhà Bình Nguyên Quân. Đại nói:

– Nếu tôi đến được Hàm Dương thì chắc ngăn được quân Tần không đánh Triệu.

Bình Nguyên Quân nói với vua Triệu, vua Triệu bèn cấp cho Tô Đại nhiều tiền bạc để đi sang Tần. Tô Đại vào yết kiến Ứng hầu Phạm Chuy. Chuy mời ngồi lên trên, hỏi rằng:

– Tiên sinh vì cớ gì mà lại đây?

Tô Đại nói:

– Tôi vì ngài mà lại đây.

Chuy hỏi:

– Tiên sinh có điều gì chỉ giáo?

Tô Đại nói:

– Võ An Quân đã giết Triệu Quát rồi phải không?

Chuy đáp:

– Phải.

Đại lại hỏi:

– Nay lại vây Hàm Đan phải không?

Chuy lại đáp:

– Phải.

Đại hỏi:

– Võ An Quân dụng binh như thần, thân làm tướng Tần, đánh lấy được hơn bay mươi thành, chém đầu gần trăm vạn, dẫu công của Y Doãn, Lã Vọng ngày xưa, cũng chẳng hơn được, nay lại đem quân vây Hàm Đan, Triệu tất bị diệt, Triệu bị diệt thì Tần thành đế nghiệp. Tần thành đế nghiệp thì Võ An Quân sẽ là công thần bậc nhất, như Y Doãn với nhà Thương. Lã Vọng với nhà Chu. Ngài vốn đã có quyền cao chức trọng, nhưng đến lúc ấy thì cũng không thể không ở bậc dưới ông ta được.

Phạm Chuy kinh ngạc hỏi rằng:

– Như vậy biết làm thế nào?

Tô Đại nói:

– Chi bằng ngài cho Hàn, Triệu cắt đất để cầu hòa với Tần. Như vậy thì cắt đất là công việc của ngài, mà lại nhân đó cắt được binh quyền của Võ An Quân. Địa vị của ngài sẽ vững hơn núi Thái Sơn vậy.

Phạm Chuy cả mừng, hôm sau liền nói với vua Tần rằng:

– Quân Tần ở ngoài lâu ngày đã khó nhọc lắm, nên cho nghỉ ngơi, chi bằng sai người dụ Hàn, Triệu, bắt cắt đất để cầu hòa.

Vua Tần nói:

– Tùy thừa tướng liệu định.

Phạm Chuy lại đem vàng lụa tặng Tô Đại, sai đi thuyết Hàn, Triệu. Hai vua Hàn, Triệu đều sợ Tần, cho nên nghe kế của Đại. Hàn cắt một thành Viên Ung. Triệu cắt sáu thành, đều sai sứ sang Tần cầu hòa. Thoạt tiên, vua Tần hiềm rằng Hàn chỉ dâng một thành thì ít quá. Sứ Hàn nói mười bảy huyện Thượng Đảng mà Tần đã lấy được đều của Hàn, vua Tần mới cười mà nhận cho, rồi triệu Võ An Quân rút quân về. Bạch Khởi đánh luôn đều được, đang muốn tiến vây Hàm Đan, bỗng nghe có chiếu ban sư, thì biết rằng đó là mưu của Phạm Chuy, giận lắm. Từ đó Bạch Khởi cùng Phạm Chuy sinh ra hiềm khích. Bạch Khởi nói với mọi người rằng:

– Từ trận thua ở Trường Bình, trong thành Hàm Đan, một đêm mười lần sợ, nêu thừa thắng tiến đánh, thì không đầy một tháng có thể lấy được. Tiếc thay Ứng hầu không biết thời thế, chủ trương việc rút quân về, làm mất cơ hội ấy!

Vua Tần nghe nói, lấy làm hối lỗi, nói rằng:

– Bạch Khởi đã biết Hàm Đan có thể lấy được, sao không lấy sớm?

Bèn lại dùng Khởi làm tướng, muốn sai đánh Triệu, nhưng gặp lúc Khởi có bệnh không đi được, bèn sai đại tướng Vương Lăng đem mười vạn quân đánh Triệu, vây thành Hàm Đan. Vua Triệu sai Liêm Pha cự địch, Pha đặt quân phòng ngự rất nghiêm, lại đem gia tài mộ quân quyết tử, thường thường ban đêm cho treo vào thành, đánh phá dinh Tần. Quân của Vương Lăng bị thua to. Bấy giờ Võ An Quân bệnh đã khỏi, vua Tần muốn sai ra thay Vương Lăng. Võ An Quân tâu rằng:

– Thật ra thành Hàm Đan không phải dễ đánh đâu! Trước kia, sau khi đại bại, trăm họ sợ hãi không yên, nếu nhân đó mà đánh, thì họ giữ không được vững, đánh không đủ sức, ta có thể đánh lấy ngay được. Nay đã hơn hai năm rồi, vết thương đã hàn, họ lại được Liêm Pha là tay lão tướng, không như Triệu Quát. Chư hầu thấy Tần đang hòa với Triệu mà lại đánh, thì cho Tần là không thể tin được, tất sẽ hợp tung mà đến cứu. Tôi chắc là Tần không thể được vậy!

Vua Tần ép nài mãi, nhưng Bạch Khởi cố từ. Vua Tần lại sai Phạm Chuy đến khuyên bảo, Bạch Khởi căm giận Phạm Chuy trước kia ngăn trở sự thành công của mình, bèn xưng bệnh không tiếp. Vua Tần hỏi Phạm Chuy rằng:

– Võ An Quân thực có bệnh ư?

Phạm Chuy nói:

– Ốm thực hay không thì chưa biết, nhưng không chịu làm tướng, thì đủ biết cái chí đã quyết rồi.

Vua Tần giận nói rằng:

– Bạch Khởi cho là nước Tần không có tướng tài nào khác, cứ phải cần đến hấn chăng? Trận chiến thắng ở Trường Bình ngày trước, lúc đầu là Vương Hạo cầm quân, vậy Hạo có kém gì Khởi!

Bèn thêm quân mười vạn, sai Vương Hạo đi thay Vương Lăng. Vương Lăng về nước bị bãi quan. Vương Hạo vây thành Hàm Đan trong năm tháng không thể đánh phá được. Võ An Quân nghe chuyện nói với khách rằng:

– Tôi đã nói là Hàm Đan đánh không dễ, mà vua không nghe lời tôi, nay thế này đây!

Trong bọn khách có người quen Ứng hầu Phạm Chuy tiết lộ lời nói ấy. Chuy nói với vua Tần, thế nào cũng phải cử Võ An Quân làm tướng. Võ An Quân lại xưng ốm nặng. Vua Tần cả giận, thu hết chức tước và phong ấp của Võ An Quân, giáng xuống làm lính, đày ra Âm Mật, bắt phải lập tức ra khỏi thành Hàm Dương. Võ An Quân than rằng:

– Phạm Lãi có nói: “Con thỏ khôn đã chết, con chó săn tất bị mổ.” Ta vì Tần đánh hạ được hơn bảy mươi thành của chư hầu, cái thế tất phải bị mổ.

Rồi đi ra cửa tây Hàm Dương, đến Đỗ Bưu tạm nghỉ để đợi hành lý. Phạm Chuy nói với vua Tần rằng:

– Bạch Khởi ra đi, trong lòng tấm tức không phục, thốt ra nhiều lời oán giận, nói có bệnh, không phải là thật, sợ rằng sẽ đi sang nước khác để làm hại Tần!

Vua Tần bèn sai sứ đưa cho Bạch Khởi một thanh gươm sắc, bắt phải tự tử. Bạch Khởi cầm thanh gươm ở tay, than rằng:

– Ta có tội gì với trời mà đến nông nổi này!

Hồi lâu lại nói rằng:

– À, ta thực đáng chết! Trận đánh ở Trường Bình, hơn bốn mươi vạn quân Triệu đã đầu hàng, ta đánh lừa chúng, trong một đêm giết chết hết cả, chúng có tội gì, vậy nay ta chết là phải lắm!

Bèn tự đâm cổ chết. Người Tần nghĩ Bạch Khởi không có tội mà phải chết, đều đem lòng thương, có lập đền thờ. Về sau vào khoảng cuối đời nhà Đường, sấm sét đánh chết một con trâu, dưới bụng trâu có hai chữ “Bạch Khởi”. Người ta nói Bạch Khởi vì giết người nhiều quá, nên mấy trăm năm sau vẫn còn phải chịu cái quả báo làm kiếp trâu bị sét đánh.

Vua Tần đã giết Bạch Khởi lại phái năm vạn tinh binh, sai Trịnh An Bình làm tướng đi giúp Vương Hạp, bảo tất phải đánh hạ được Hàm Đan mới thôi. Vua Triệu nghe Tần đem quân đến đánh, sợ quá, sai sứ chia đường đi cầu cứu chư hầu. Bình Nguyên Quân nói:

– Ngụy là chỗ thông gia với tôi, thế nào rồi cũng cho quân đến cứu. Còn Sở là nước to mà xa, cần phải đem thuyết hợp tung ra mà dụ mới được. Vậy tự tôi phải đi.

Rồi hỏi các môn khách, muốn chọn lấy hai mươi người đủ tài văn vũ, để cùng đi. Trong hơn ba nghìn người, kẻ có văn thì không võ, kẻ có võ thì không văn, chọn đi chọn lại, chỉ được mười chín người, không đủ được số hai chục. Bình Nguyên Quân than rằng:

– Thằng này nuôi kẻ sĩ đã mấy năm nay, ngờ đâu tìm người đủ tài lại khó đến thế!

Trong đám hạ khách có người chạy ra nói rằng:

– Như tôi đây không biết có thể sung vào cho đủ số được không?

Bình Nguyên Quân hỏi họ tên, người ấy thưa rằng:

– Tôi họ Mao, tên Toại, người ở Đại Lương, làm khách ở nhà ngài đã ba năm nay.

Bình Nguyên Quân cười nói rằng:

– Phàm ở đời kẻ sĩ có tài cũng ví như cái dùi ở trong một cái túi, mũi nhọn tất phải lộ ra ngay. Nay tiên sinh ở nhà Thằng đã ba năm, mà Thằng chưa được điều gì ở tiên sinh, thế là tiên sinh văn võ đều chẳng có môn gì giỏi cả.

Mao Toại nói:

–Tôi đến ngày hôm nay mới xin ngài cho được vào ở trong túi đấy! Nếu tôi được ở trong túi từ trước, thì đã đột nhiên đâm hết ra ngoài rồi, há chỉ lộ có cái mũi nhọn mà thôi ư?

Bình Nguyên Quân nghe nói lấy làm lạ, bèn cho Mao Toại sung vào số hai mươi, rồi từ biệt vua Triệu đi sang Sở, vào yết kiến Xuân Thân Quân Hoàng Yết. Hoàng Yết vốn có giao du với Bình Nguyên Quân, bèn truyền tâu lên vua Sở. Sáng hôm sau vào triều, vua Sở cùng Bình Nguyên Quân ngồi trên điện. Mao Toại cùng mười chín người đều đứng ở dưới. Bình Nguyên Quân thông thả nói đến việc “hợp tung” chống Tần.

Vua Sở nói:

– Xương ra ước “hợp tung” đầu tiên là Triệu, sau nghe lời Trương Nghi du thuyết, tung ước bèn giải, đầu tiên Hoài Vương làm tung ước trưởng, thì đánh Tần không được, rồi đến Tề Mân Vương lại làm tung ước trưởng thì chư hầu đều bỏ, đến nay các nước đều lấy việc hợp tung làm kiêng. Việc ấy như đóng cát, dễ hợp mà dễ tan.

Bình Nguyên Quân nói:

– Từ Tô Tần xương ra nghị hợp tung, sáu nước kết làm anh em, trong mười lăm năm quân Tần không dám ra khỏi Hàm Cốc. Về sau Tề, Ngụy bị công tôn Diễn lừa muốn cùng đánh Triệu. Hoài Vương bị Trương Nghi lừa muốn cùng đánh Tề, cho nên tung ước mới tan dần. Nếu ba nước ấy cứ giữ chặt lời thề ở Hằng Thủy, không để cho Tần lừa, thì Tần làm gì được? Tề Môn Vương tiếng là hợp tung, thực muốn kiêm tính, cho nên chư hầu mới bỏ, nào có phải là hợp tung không hay?

Vua Sở nói:

– Cái thế ngày nay, Tần mạnh mà các nước đều yếu, chỉ có thể nước nào lo giữ nước ấy, còn giúp nhau sao được?

Bình Nguyên Quân nói:

– Tần dẫu mạnh, nhưng chia sức mà đánh sáu nước thì không đủ, sáu nước dẫu yếu, nhưng hợp sức lại mà chống Tần thì có thừa. Nếu nước nào giữ nước ấy, không cứu nhau, thì một mạnh một yếu, được thua đã rõ, e rằng quân Tần sẽ cứ lần lượt mà đánh dần vậy.

Vua Sở nói:

– Quân Tần mới đánh một trận mà đã lấy được mười bảy thành Thượng Đảng, chôn hơn bốn mươi vạn quân Triệu. Hợp cả hai nước Hàn, Triệu, không thể địch được một Võ An Quân, nay lại tiến bức Hàm Đan, nước Sở ở nơi xa xôi hẻo lánh thì làm thế nào được?

Bình Nguyên Quân nói:

– Vua nước tôi dùng lầm phải viên tướng bất tài, nên mới có trận thua ở

Trường Bình. Nay hai mươi vạn quân Tần đóng ở dưới thành Hàm Đan, trước sau đã hơn một năm mà không làm gì được Triệu, vậy nếu có quân cứu viện, thì quân Tần sẽ phải tan ngay.

Vua Sở nói:

– Tần mới thông hiếu với Sở, nay ngài muốn quả nhân hợp tung cứu Triệu, Tần tất giận lây đến Sở, như vậy là Sở sẽ phải thay Triệu mà chịu oán.

Bình Nguyên Quân nói:

– Tần mà thông hiếu với Sở, là muốn chuyện đánh Hàn, Triệu, Ngụy. Ba nước ấy đã mất thì Sở còn đứng sao được?

Vua Sở vẫn có lòng sợ Tần, dùng dằng chưa quyết. Mao Toại đứng dưới thềm, xem bóng mặt trời đã đứng trưa, bèn cấp gươm, bước từng bậc mà lên điện, bảo Bình Nguyên Quân rằng:

– Việc hợp tung lợi hay hại, chỉ nói hai tiếng là xong. Hôm nay vào triều từ sáng sớm, nói đi nói lại đã nửa ngày mà chưa xong là cố làm sao?

Vua Sở giận hỏi rằng:

– Kẻ kia là người nào?

Bình Nguyên Quân nói:

– Đó là người khách của tôi tên là Mao Toại.

Vua Sở nói:

– Quả nhân cùng chủ người bàn việc, sao người lại được nói chen vào?

Nói rồi thét bảo xuống, nhưng Mao Toại lại đi lên mấy bước nữa, vỗ gươm mà nói rằng:

– Hợp tung là việc lớn thiên hạ, ai nấy đều được bàn. Chủ tôi ngồi đấy, sao lại mắng tôi?

Vua Sở mặt hơi dịu, nói rằng:

– Khách có điều gì muốn nói?

Mao Toại nói:

– Đất Sở có hơn năm nghìn dặm, từ Vũ, Văn xưng vương đến nay vẫn hùng cứ trong thiên hạ, làm chủ các nước đồng minh. Người Tần bồng đầu quật khởi, nhiều lần đánh được quân Sở. Hoài Vương bị tù mà chết, Bạch Khởi là thằng trẻ con, chỉ đánh một vài trận, mà Sở mất hai thành Yên, Sính, bị bức phải thiên đô. Đó là cái thù trăm đời, đến đứa trẻ cũng còn biết xấu hổ. Vậy mà đại vương lại không nghĩ đến ru? Cái nghị hợp tung ngày nay là vì Sở chứ không phải vì Triệu?

Vua Sở nghe nói liền “Vâng, vâng” luôn mấy tiếng. Mao Toại nói:

– Thế ý đại vương đã quyết chưa?

Vua Sở nói:

– Ý quả nhân đã quyết rồi!

Mao Toại bèn gọi tả hữu bưng chậu huyết đến, quỳ dâng trước mặt vua Sở, nói rằng:

– Đại vương làm tung ước trưởng, nên quệt trước, thứ đến chủ tôi, rồi thứ nữa đến Toại này!

Thế là tung ước định xong. Mao Toại tay tả cầm chậu máu, tay hữu vẩy mười chín người đến bảo rằng:

– Các ông nên cùng quệt máu ở dưới thêm.

Vua Sở đã bằng lòng hợp tung liền sai Xuân Thân Quân mang tám vạn quân sang cứu Triệu. Bình Nguyên Quân trở về nước, nói rằng:

– Ba tấc lưỡi của Mao tiên sinh, mạnh hơn trăm vạn quân. Thắng này xem xét người đã nhiều, chỉ riêng có Mao tiên sinh xuýt nữa thì Thắng này không biết đến. Từ nay Thắng này không dám xem thường kẻ sĩ trong thiên hạ nữa.

Từ đó đưa Mao Toại lên làm thượng khách.

Bấy giờ vua Ngụy cũng sai đại tướng là Tấn Bĩ đem mười vạn quân đi cứu Triệu, vua Tần nghe chư hầu đều đem quân đến cứu, bèn thân đến Hàm Đan đốc chiến, rồi sai người bảo vua Ngụy rằng:

– Tần sắp hạ Hàm Đan đến nơi, chư hầu nước nào dám cứu Triệu, Tần sẽ mang quân đến đánh nước ấy trước.

Vua Ngụy cả sợ, sai sứ đuổi theo kịp quân Tấn Bĩ, bảo chờ tiến nữa. Tấn Bĩ bèn đóng quân ở Nghiệp Hạ. Xuân Thân Quân cũng đóng quân lại ở Vũ Quan, chỉ trông chờ mà không tiến.

Lại nói vương tôn nước Tần tên là Dị Nhân, từ sau khi Tần, Triệu hội ở Thằng Tri, sang làm con tin ở Triệu. Dị Nhân là con thứ An Quốc Quân. An Quốc Quân có tên tự là Tử Hề, là thái tử của Chiêu Tương Vương. An Quốc Quân có hơn hai mươi người con trai, đều là con các nàng hầu, không phải con đích. Sở phi, gọi là Hoa Dương phu nhân là người được yêu nhất, nhưng lại chưa có con trai. Mẹ Dị Nhân là Hạ Cơ, không được yêu lại chết sớm, cho nên Dị Nhân làm con tin ở Triệu. Vua Triệu giận lây đến con tin, muốn giết Dị Nhân. Bình Nguyên Quân can ngăn, vua Triệu bèn an trí Dị Nhân ở Tùng Đài, ra vào canh giữ, lại rút bớt lương đi. Dị Nhân suốt ngày uất ức không biết làm thế nào. Bấy giờ có người ở Dương Dịch, họ Lã, tên là Bất Vi, cha con đều làm lái buôn, vẫn đi lại các nước, mua rẻ bán đắt, nên có vốn to, khi đến Hàm Đan gặp Dị Nhân ở giữa đường, thấy Dị Nhân mặt trắng, môi đỏ, dầu trong lúc phong trần mà vẫn có vẻ tôn quý, bèn lấy làm lạ, hỏi người bên cạnh xem là ai. Người kia đáp đó là con trai An Quốc Quân nước Tần sang Triệu làm con tin, vì quân Tần hay đến đánh Triệu, nên vua Triệu xuýt đem giết đi, nay dù khỏi chết, nhưng bị đày ở Tùng Đài, cấp dụng không đủ nên lại càng khổ lắm. Bất Vi nghe nói nghĩ thầm đó là một món hàng buôn có lợi to,

bèn về hỏi cha rằng:

– Cày ruộng lợi gấp mấy?

Người cha nói:

– Lợi gấp mười.

Lại hỏi:

– Buôn châu ngọc lợi gấp mấy?

– Lợi gấp trăm.

Lại hỏi:

– Nếu giúp cho một người được lên làm vua, thống trị sơn hà, thì lợi gấp mấy?

Người cha cười nói rằng:

– Làm sao giúp cho một người làm vua được! Nếu giúp được thì lợi đến gấp nghìn gấp muôn, biết thế nào mà tính?

Lã Bất Vi liền đem trăm nén vàng kết giao với công tôn Kiên là người vua Triệu sai giám sát Dị Nhân, đi lại dần dần, rồi được tiếp kiến Dị Nhân, giả cách không biết là ai, hỏi lai lịch, công tôn Kiên nói thực cho biết. Một hôm công tôn Kiên đặt tiệc rượu mời Bất Vi. Bất Vi nói:

– Trong tiệc chẳng có người khách nào khác, có vương tôn nước Tần ở đây sao chẳng mời đến cùng uống rượu cho vui. Công tôn Kiên nghe lời, liền cho mời Dị Nhân đến tiếp Bất Vi, cùng ngồi uống. Tiệc đến giữa chừng, công tôn Kiên đứng dậy đi ra nhà xí, Bất Vi hỏi thăm Dị Nhân rằng:

– Vua Tần nay đã già, thái tử yếu nhất Hoa Dương phu nhân nhưng phu nhân lại không con, anh em điện hạ có hơn hai mươi người mà chưa có ai được yêu lắm, điện hạ sao không nhân lúc này xin về nước Tần, thờ Hoa Dương phu nhân, xin làm con, mai sau sẽ có hy vọng được làm thái tử.

Dị Nhân ứa nước mắt nói rằng:

– Tôi khi nào dám mong điều đó, nhưng mỗi khi nói đến nước cũ, lòng như dao cắt, chỉ giận chưa có kế gì thoát thân được mà thôi.

Bất Vi nói:

– Nhà tôi dẫu nghèo, xin đem nghìn vàng, vì điện hạ sang Tần nói với thái tử và phu nhân để cứu điện hạ về nước, ý điện hạ nghĩ thế nào?

Dị Nhân nói:

– Nếu được như lời ngài nói, thì mai sau được phú quý xin cùng ngài hưởng chung.

Nói vừa xong thì công tôn Kiên vào, hỏi rằng:

– Lã quân nói chuyện gì thế?

Bất Vi nói:

– Tôi hỏi thăm vương tôn về giá ngọc ở nước Tần, vương tôn từ chối nói là không biết.

Công tôn Kiên không ngờ, lại sai rót rượu uống, đến lúc thật vui say mới tan.

Từ đó Bất Vi thời thường đi lại với Dị Nhân, một mặt đưa cho Dị Nhân năm trăm lạng vàng, dặn nên mua chuộc những người tả hữu và tiếp đãi tân khách. Người nhà công tôn Kiên đã được Dị Nhân cho tiền, đều coi Dị Nhân như người một nhà, không còn nghi kỵ gì nữa. Lã Bất Vi lại đem năm trăm vàng mua các đồ quý, từ biệt công tôn Kiên đi sang Hàm Dương, dò biết Hoa Dương phu nhân có người chị gái cũng lấy chồng ở Tần, bèn trước hết mua chuộc người nhà, nhờ vào nói với bà chị rằng vương tôn Dị Nhân ở Triệu lúc nào cũng tưởng nhớ thái tử và phu nhân, có lẽ đưa về kính biểu, nhờ Bất Vi chuyển giúp, còn chút lễ mọn này là riêng để kính dâng bà. Rồi đưa ra một cái tráp đựng nhiều món vàng ngọc nhờ dâng lên. Bà chị mừng quá, tự ra nhà ngoài để tiếp khách, bảo Lã Bất Vi rằng:

– Vương tôn thật là có lòng tốt, nhưng cũng làm phiền quý khách phải đi xa! Ngày nay vương tôn ở Triệu, có còn nhớ đến nước cũ không?

Bất Vi nói:

– Nhà tôi ở đối diện với công quán của vương tôn. Có việc gì vương tôn vẫn nói chuyện với tôi, nên tôi biết rõ tâm sự. Vương tôn ngày đêm lúc nào cũng tưởng nhớ thái tử và phu nhân, nói từ bé mồ côi mẹ, phu nhân tức là đích mẫu, muốn về nước phụng dưỡng để hết đạo hiếu.

Bà chị hỏi:

– Vương tôn bấy lâu có được bình yên không?

Bất Vi nói:

– Vì Tần cứ đến đánh Triệu luôn, nên vua Triệu thường muốn đem vương tôn ra chém, nay may được thần dân hợp sức bảo tấu, nên mới còn sống, vì thế nên lại càng nóng nảy mong về.

Bà chị hỏi:

– Thần dân Triệu vì cớ gì lại chịu bảo tấu cho vương tôn?

Bất Vi nói:

– Vương tôn là người hiền hiếu, mỗi khi gặp sinh nhật của vua Tần, thái tử và phu nhân, và các ngày nguyên đán, sóc vọng đều tắm gội chay sạch, đốt hương trông về phía tây mà bái chúc, người Triệu không ai là không biết. Vả lại vương tôn hiếu học, trọng hiền, giao kết khắp bậc hiền sĩ các nước. Thiên hạ đều khen là người hiền hiếu. Vì thế thần dân nước Triệu mới bảo tấu cho.

Bất Vi nói xong, lại lấy mấy món đồ quý, giá đáng chừng năm trăm vàng, dâng lên nói rằng:

– Vương tôn vì không thể về châu hầu thái tử và phu nhân được, nên có lễ mọn này để tỏ lòng hiếu thuận, dám phiền vương thân chuyển đệ cho.

Bà chị sai người nhà làm cơm rượu đãi Lã Bất Vi, rồi đi ngay vào nói chuyện với Hoa Dương phu nhân. Phu nhân thấy các đồ quý, cho là vương tôn thực có lòng yêu mình, trong lòng mừng quá. Bà chị về nói chuyện cho Bất Vi biết. Bất Vi giả cách hỏi rằng:

– Phu nhân có mấy người con trai?

Bà chị đáp là chẳng được người nào. Bất Vi nói:

– Tôi nghe đem sắc đẹp thờ người, hễ sắc suy thì tình yêu cũng hết. Nay phu nhân được thái tử rất yêu mà không có con, thì nên nhân lúc này chọn trong các con chồng, người nào hiền hiếu lấy làm con mình, mai sau người con ấy được lên làm vua, thế lực phu nhân há chẳng càng được vững vàng lắm ru! Nếu không thì sau này sắc đẹp đã kém, lòng yêu chẳng còn, có hối cũng không kịp nữa. Nay Dị Nhân là người hiền hiếu lại hết lòng yêu quý phu nhân, nếu phu nhân cất nhắc lên làm đích tử, như vậy sẽ được tôn quý đời đời ở nước Tần này.

Bà chị lại đem lời nói ấy vào nói với Hoa Dương phu nhân. Phu nhân cho lời Bất Vi nói là phải, nhân một đêm cùng An Quốc Quân uống rượu đang vui, bỗng ứa nước mắt. Thái tử lấy làm lạ, hỏi cố gì. Phu nhân nói:

– Thiếp nay được sung vào hậu cung, chẳng may không con. Thiếp xem trong các con của thái tử chỉ có Dị Nhân là người có hiền đức, tân khách chư hầu đi lại, ai nấy đều khen. Nếu được Dị Nhân làm con kế tự thì thân thiếp sau này có chỗ cậy nhờ.

Thái tử bằng lòng cho. Phu nhân nói:

– Thái tử hôm nay ưng cho thiếp điều ấy, ngày mai lại nghe lời một cung nhân nào khác, rồi quên đi thì sao?

Thái tử nói:

– Nếu phu nhân không tin, xin khắc thẻ làm chứng.

Nói đoạn bèn lấy một cái thẻ khắc bốn chữ “Đích tử Dị Nhân” rồi đem chẻ đôi, mỗi người giữ một nửa để làm tin.

Phu nhân nói:

– Thái tử đương ở Triệu, làm thế nào mà đem về được?

Thái tử nói:

– Để ta sẽ nhân dịp nào đó mà nói với vua cho.

Bấy giờ vua Tần đang giận Triệu, thái tử nói việc ấy, nhưng vua Tần không nghe. Bất Vi biết em trai vương hậu là Dương Toàn Quân đang được vua yêu, lại đút lót các người môn hạ cầu vào yết kiến Dương Toàn Quân, nói rằng:

– Tội ngài đến chết, ngài có biết không?

Dương Toàn Quân cả sợ nói rằng:

– Tôi có tội gì?

Bất Vi nói:

– Môn hạ của ngài ai cũng đều ở ngôi cao, lộc nhiều, hầu non vợ đẹp, mà môn hạ của thái tử thì không ai có quyền thế cả. Đại vương ngày nay tuổi đã già, một mai mất đi, thái tử lên nối ngôi, bọn môn hạ của thái tử tất oán ngài lắm, nguy cơ của ngài đã đến sau lưng rồi đó.

Dương Toàn Quân nói:

– Bây giờ biết làm thế nào?

Bất Vi nói:

– Tôi có kế này, có thể khiến ngài thọ được trăm tuổi, vững vàng như Thái Sơn, ngài có muốn nghe không?

Dương Toàn Quân quì xuống hỏi kế. Bất Vi nói:

– Đại vương tuổi đã già mà thái tử lại không có con đích, nay vương tôn Dị Nhân có tiếng là người hiền hiếu mà lại bị bỏ ở nước Triệu, ngày đêm mong mỏi được về, nếu ngài xin được vương hậu nói với vua Tần cho đón Dị Nhân về, khiến thái tử lập làm đích tử, như vậy Dị Nhân không nước mà có nước. Hoa Dương phu nhân không con mà có con, thái tử và vương tôn đều cảm ơn vương hậu đời đời, tước vị của ngài có thể giữ vững được.

Dương Toàn Quân sụp lạy xin theo như lời, rồi đem lời Bất Vi nói với vương hậu. Vương hậu nói với vua Tần. Vua Tần nói:

– Đợi người Triệu xin hòa, ta sẽ đón Dị Nhân về nước.

Thái tử cho triệu Bất Vi vào hỏi rằng:

– Ta muốn đón Dị Nhân về nước, phụ vương chưa chuẩn cho, tiên sinh có diệu kế gì không?

Bất Vi dập đầu nói rằng:

– Nếu thái tử quả định lập vương tôn làm kế tự, thì tiểu nhân chẳng dám tiếc gia sản nghìn vàng, đốt lót cho các nhà quyền thế nước Triệu, tất có thể mang Dị Nhân về được.

Thái tử và phu nhân đều cả mừng, đem hai trăm lạng vàng giao cho Lã Bất Vi, nhờ chuyển giao cho Dị Nhân để chi tiêu về việc kết khách. Vương hậu cũng lấy một trăm lạng vàng giao cho Bất Vi. Phu nhân lại sắm cho Dị Nhân một hòm quần áo và tặng riêng Bất Vi một trăm lạng vàng, phong sẵn cho Bất Vi làm thái phó của Dị Nhân, dặn nói cho Dị Nhân biết chẳng mấy ngày nữa sẽ gặp nhau, chớ nên lo nghĩ.

Bất Vi từ biệt ra về. Đến Hàm Đan, trước hết nói cho cha biết người cha cả mừng. Hôm sau mang lễ vào yết kiến công tôn Kiên, rồi vào chào Dị Nhân, đem

lời nói của vương hậu, thái tử và phu nhân nói hết cho nghe, lại đem năm trăm lạng vàng và hòm quần áo giao lại cho Dị Nhân. Dị Nhân cả mừng nói rằng:

– Hòm quần áo tôi xin nhận, còn số vàng tiên sinh cứ cầm lấy, nếu có việc gì dùng đến xin tùy ý tiên sinh, cốt làm sao cứu được tôi về nước, tôi xin cảm ơn vô cùng.

Lại nói Lã Bất Vi có lấy một người gái đẹp ở Hàm Đan tên là Triệu Cơ, giỏi đàn hát và múa. Biết là ả đã có mang được hai tháng. Bất Vi nghĩ rằng Dị Nhân về nước tất số phận được nối ngôi vua, nếu đem ả này dâng cho hắn, may mà sinh được con trai, đó tức là hòn máu của mình, đưa con trai ấy mà lên làm vua, thì thiên hạ của nhà họ Doanh sẽ về họ Lã, như vậy cái việc mình phá của nhà đi để làm đây mới không uổng. Kế ấy đã định rồi, bèn mời Dị Nhân và công tôn Kiên đến nhà uống rượu, bàn tiệc đủ các đồ ngon vật lạ, và có đàn hát làm vui. Rượu đến nửa chừng, Bất Vi nói:

– Bỉ nhân mới lấy được đứa hầu non, có biết hát múa, muốn cho nó ra mời rượu, xin các ngài chớ hiềm là đường đột.

Nói xong, sai hai con hầu vào gọi Triệu Cơ ra, Bất Vi nói:

– Nàng nên vái chào hai vị quý nhân đây!

Triệu Cơ thoăn thoắt gót sen, đứng trên thảm nhung cúi đầu hai lần. Dị Nhân và công tôn Kiên vội vàng đáp lễ lại. Bất Vi sai Triệu Cơ tay nâng chén vàng mời Dị Nhân, Dị Nhân ngửa mặt nhìn Triệu Cơ thấy rõ ràng là một vị giai nhân, mày ngài mắt phượng, da tuyết tóc mây, cái vẻ mỹ lệ yêu kiều không bút mực nào tả hết cho được. Triệu Cơ mời rượu xong, liền xắn tay áo đứng trên thảm nhung mà múa, chân tay mềm mại, điệu bộ dịu dàng, làm cho công tôn Kiên và Dị Nhân hoa mắt mê lòng, thần hồn điên đảo, cùng nhau khen ngợi mãi không thôi. Triệu Cơ múa xong. Bất Vi lại sai rót chén lớn dâng mời. Hai người đều uống một hơi hết ngay. Triệu Cơ mời rượu xong, trở vào trong nhà, chủ khách lại cùng nhau thù tạc rất vui. Công tôn Kiên say quá nằm lăn ra, Dị Nhân trong lòng nghĩ đến Triệu Cơ, mượn rượu giả say, nói với Bất Vi rằng:

– Nghĩ như tôi một mình chơ vơ ở đất khách, quạnh hiu vắng vẻ, vậy muốn xin ngài cho tôi người nàng hầu ấy làm vợ, để được thỏa lòng ước ao, không rõ thân giá bao nhiêu, xin ngài dạy cho, tôi xin kính nộp.

Bất Vi giả cách giận mà nói rằng:

– Tôi lấy lòng tốt mời điện hạ đến dự tiệc, đem thê thiếp ra mời để tỏ ý kính mến, nay điện hạ lại muốn cướp người yêu của tôi, còn ra nghĩa lý gì?

Dị Nhân hổ thẹn quá, liền quì xuống nói rằng:

– Tôi vì ở nơi đất khách buồn bã, nghĩ lầm ra thế đó cũng là lời nói rồ dại trong khi say rượu, xin ngài rộng lòng tha thứ cho.

Lã Bất Vi vội vàng đỡ dậy nói rằng:

– Tôi mưu tính đường về cho điện hạ, cái gia sản nghìn vàng phá hết còn không tiếc, lẽ nào tôi lại tiếc một đứa con gái làm gì. Nhưng con bé ấy còn ít tuổi lại hay thẹn, sợ nó không nghe. Nếu nó bằng lòng tôi xin kính dâng điện hạ để làm kẻ sửa túi nâng khăn.

Dị Nhân lạy hai lạy tạ ơn, rồi đợi công tôn Kiên tỉnh rượu cùng lên xe trở về. Đêm ấy Bất Vi bảo Triệu Cơ rằng:

– Vương tôn nước Tần có lòng yêu nàng lắm, xin lấy nàng làm vợ, ý nàng thế nào?

Triệu Cơ nói:

– Thiếp đã đem thân thờ chàng, vả lại đã có thai, nữ nào chàng lại bỏ, bắt phải thờ người khác?

Bất Vi mật bảo rằng:

– Nàng lấy tôi suốt đời, chẳng qua chỉ là vợ một anh lái buôn. Vị vương tôn ấy sau này sẽ có phận được làm vua Tần, nàng mà được yêu, tất làm vương hậu. May ra sinh con, tức là thái tử, thì tôi với nàng sẽ là cha mẹ vua Tần, đều được phú quý vô cùng. Vậy nàng nên nghĩ tình vợ chồng, nén lòng theo kế tôi, chớ nên tiết lộ.

Triệu Cơ nói:

– Việc chàng mưu tính là việc lớn, thiếp cũng xin theo, nhưng mối tình ân ái vợ chồng, lòng nào mà nữ dứt cho dễ dàng!

Nói xong ứa nước mắt khóc. Bất Vi an ủi rằng:

– Nếu nàng không quên chút tình cũ, thì mai sau chiếm được thiên hạ nhà Tần, ta vẫn làm vợ chồng không bao giờ rời nhau, há chẳng hay lắm ru!

Hai người bèn chỉ trời mà thề với nhau rồi cùng đi ngủ, mối tình ân ái lại mặn nồng hơn những đêm xưa. Hôm sau Bất Vi đến công quán, bảo Dị Nhân rằng:

– Đội ơn điện hạ không hiềm đứa tiểu thiếp quê mùa, dùng làm kẻ hầu khăn lược, tôi phải dốc mãi nó mới nghe, hôm nay tốt này, xin đưa đến ngự sở để hầu hạ.

Dị Nhân nói:

– Tấm lòng cao nghĩa của tiên sinh, tôi dù nát xương cũng không thể báo đền!

Công tôn Kiên nói:

– Đã có cái lương duyên ấy tôi xin đứng ra làm mối!

Bèn sai người nhà làm tiệc mừng. Bất Vi từ tạ về, đến chiều dùng xe đưa Triệu Cơ đến cùng Dị Nhân thành thân. Dị Nhân lấy được Triệu Cơ như cá gặp nước, yêu mến lạ thường, được hơn một tháng, Triệu Cơ nói với Dị Nhân rằng:

– Thiếp hầu được hầu điện hạ, trời cho nay đã có thai rồi.

Dị Nhân không biết chuyện, ngỡ là giọt máu của mình, vui mừng khôn xiết. Triệu Cơ đã có mang hai tháng rồi mới lấy Dị Nhân, sau đó tám tháng thì vừa được mười tháng, đáng lẽ đến kỳ sinh nở thì phải, vậy mà vẫn không thấy chuyển động. Có lẽ trời sinh ra một vị chân mệnh đế vương, không giống người thường, nên mãi đến lúc đúng mười hai tháng mới sinh một đứa con trai. Khi sinh ra có ánh sáng đỏ rực nhà, trăm thứ chim bay đến lượn múa. Đứa bé mũi to, mắt dài, trán rộng, mỗi mắt có hai con ngươi, trong miệng đã có vài cái răng, khóc rất to, đi ngoài đường cũng nghe tiếng. Dị Nhân cả mừng nói rằng:

– Ta nghe các chân chúa sinh ra, tất có điềm lạ. Thằng bé này cốt tướng khác thường, lại đẻ vào ngày mồng một tháng giêng, ngày sau tất cầm quyền ngự trị thiên hạ.

Bèn dùng họ Triệu Cơ gọi là Triệu Chính. (Về sau Chính nối ngôi làm vua Tần, kiêm tính sáu nước, tức là Tần Thủy Hoàng). Lã Bất Vi nghe tin Triệu Cơ sinh con trai, trong lòng mừng thầm rằng mưu kế của mình đã có kết quả. Năm Triệu Chính đã lên ba tuổi, quân Tần lại vây đánh thành Hàm Đan rất gấp. Bất Vi bảo Dị Nhân rằng:

– Vua Triệu nếu lại giận lây đến điện hạ, thì làm thế nào? Chi bằng điện hạ phải trốn về Tần mới có thể thoát được.

Dị Nhân nói:

– Việc này đều nhờ tiên sinh trù tính giúp.

Lã Bất Vi bỏ ra sáu trăm cân vàng, lấy ba trăm đút lót các quân tướng giữ thành ở cửa nam, nói rằng:

– Tôi từ Dương Dịch đem cả nhà đến đây buôn bán, không may gặp quân Tần kéo đến vây thành lâu ngày quá, tôi nhớ nhà lắm, nên đem hết vốn chia cả cho các ngài, chỉ xin rộng lòng thả cho cả nhà tôi ra khỏi thành để về Dương Dịch, thì tôi và toàn gia được đội ơn vô cùng.

Các quân tướng giữ cửa thành bằng lòng cho, lại đem trăm cân vàng dâng công tôn Kiên, tỏ ý muốn trở về Dương Dịch, nhờ công tôn Kiên nói với tướng giữ cửa nam hộ. Nói lót đã êm cả rồi. Bất Vi bèn bảo Dị Nhân đem con Triệu Cơ mật gửi ở nhà người mẹ. Hôm ấy Bất Vi làm rượu mời công tôn Kiên, nói rằng:

– Chỉ trong ba ngày nữa tôi sẽ ra khỏi thành, gọi là có chén rượu để từ biệt.

Khi uống rượu, Bất Vi cố ép để cho công tôn Kiên uống thật say. Các người tả hữu và quân lính đều được đãi nhiều rượu thịt, ăn uống tha hồ no say rồi ai nấy đều đi nghỉ, đến nửa đêm, Dị Nhân cải trang, lẩn vào trong đám đầy tớ, theo cha con Bất Vi đi ra cửa nam. Tướng giữ thành không biết thực giả, mở khóa để cho cả bọn ra khỏi cửa thành.

Đại doanh Vương Hạp vốn ở ngoài cửa tây. Vì cửa nam là đường lớn đi về Dương Dịch. Bất Vi đã nói là đi về làng, cho nên phải đi ra cửa nam. Ba người

cùng bọn đầy tớ luôn ban đêm ra đi, ngoặt một vòng dài đi về hướng quân Tần. Đến lúc trời sáng, bị quân Tần đi tuần bắt được. Bất Vi chỉ vào Dị Nhân nói rằng:

– Đây là vương tôn nước Tần, bấy lâu làm con tin ở Triệu, nay trốn ra khỏi Hàm Đan để về nước đó, các người nên mau mau dẫn đường!

Bọn lính tuần nhường ngựa cho ba người cưỡi, dẫn đến đại dinh Vương Hạp. Vương Hạp biết rõ lai lịch rồi cho mời vào, lấy mũ áo cho Dị Nhân thay, đặt tiệc khoản đãi. Vương Hạp nói:

– Đại vương thân đến đây đốc chiến, hành cung ở cách đây không đầy mười dặm.

Tiệc xong, Vương Hạp sai lấy xe ngựa đưa Dị Nhân đến hành cung. Vua Tần thấy Dị Nhân mừng quá, nói rằng:

– Thái tử ngày đêm nhớ cháu, nay trời xui cháu ta được thoát khỏi miệng hùm, vậy cháu nên về Hàm Dương trước, để cho cha mẹ cháu mừng!

Dị Nhân từ biệt vua Tần, cùng cha con Bất Vi lên xe về Hàm Dương.

o O o